

UBND TỈNH BẾN TRE
LIÊN HIỆP CÁC HỘI
KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 17 tháng 4 năm 2015

Số: 404 /LHH-VP

" Về việc đề nghị Ban Giám đốc Sở
GD&ĐT; Tỉnh đoàn cho đăng những
thông tin về Cuộc thi sáng tạo TTN,
NĐ tỉnh năm 2015 tại Website của đơn vị".

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE

ĐẾN Số: 957
Ngày: 22/4
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Vừa qua, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Liên hiệp hội) có Kế hoạch số 95/KH-LHH ngày 09 tháng 4 năm 2015 về việc phối hợp khảo sát tiến độ thực hiện Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bến Tre năm 2015. Kết quả, đoàn khảo sát được Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn cử cán bộ tham gia và cơ bản hoàn tất kế hoạch khảo sát nêu trên.

Qua khảo sát, Phòng giáo dục và Đào tạo các huyện, các trường học và Huyện đoàn đều có đề nghị Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh tăng cường các kênh thông tin, phổ biến đề giáo viên và các em học sinh, đoàn viên, đội viên hiểu rõ về chủ trương mở cuộc thi, qui chế, thể lệ, qui định chấm giải.v.v..

Đáp ứng yêu cầu từ cơ sở như trên, Thường trực Liên hiệp hội kính đề nghị Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn xem xét, cho đăng lên Website của Quý cơ quan, đơn vị các tài liệu gồm:

- Tờ bướm thể lệ Cuộc thi sáng tạo TTN, NĐ tỉnh năm 2015.
- Qui chế của Ban Tổ chức Cuộc thi.
- Qui định xét, chấm giải Cuộc thi.
- Công văn tiếp tục hướng dẫn cuộc thi sau đợt khảo sát vừa qua.

Rất mong được sự hỗ trợ tích cực của Ban Giám đốc Sở và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phúc

**CUỘC THI SÁNG TẠO
THANH THIẾU NIÊN NHI ĐỒNG
TỈNH BẾN TRE NĂM 2015**



**CƠ QUAN TỔ CHỨC CUỘC THI:
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH**

Danh sách các đồng tác giả (nếu có, nhưng không quá 5 tác giả):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp, trường	Địa chỉ	% đóng góp	Ký tên
1						
2						
3						
4						
Tổng số					100%	

Hồ sơ gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi
 2. Bản thuyết minh đề tài dự thi
 3. Bản sao khai sinh
- (Mục 1,2,3 đóng thành tập, nộp 2 tập)
4. Ảnh sản phẩm (1 ảnh 10x15)
 5. Ảnh tác giả (2 ảnh 4x6)
 6. Mô hình dự thi
 7. File mềm của bản thuyết minh và ảnh

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng. Tôi xin cam đoan giải pháp này là của tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và chịu trách nhiệm về nội dung trình bày trong phiếu này. Tôi (chúng tôi) sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ và mô hình, sản phẩm đã gửi tham dự.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của nhà trường

Tác giả

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

2. Bản thuyết minh sản phẩm dự thi cần nêu

- Tên tác giả, tên sản phẩm, mô hình dự thi, lĩnh vực dự thi.
- Ý tưởng tạo ra sản phẩm.
- Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành sản phẩm.
- Mô tả sản phẩm dự thi: thuyết minh tính mới, tính sáng tạo.
- Khả năng áp dụng
- Hiệu quả đạt được

Mọi thông tin về Cuộc thi có thể liên hệ Văn phòng Liên hiệp các hội KH&KT hoặc tại phòng Giáo dục & Đào tạo các huyện/thành phố.

THỂ LỆ
CUỘC THI SÁNG TẠO
THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH BẾN TRE NĂM 2015

I. MỤC ĐÍCH

Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh nhà, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai.

II. LĨNH VỰC DỰ THI

1. Phần mềm tin học;
2. Đồ dùng dành cho học tập;
3. Đồ chơi trẻ em và đồ dùng phục vụ giải trí;
4. Dụng cụ sinh hoạt gia đình;
5. Sản phẩm bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế;

III. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Tất cả các em thanh, thiếu niên, nhi đồng trong tỉnh từ 6 đến 19 tuổi. Khuyến khích các em nhỏ tuổi, vùng sâu, người dân tộc tham gia.

IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI DỰ THI

1. Các mô hình, sản phẩm dự thi phải có tính mới, tính sáng tạo, có khả năng áp dụng
2. Mô hình, sản phẩm dự thi phải thực hiện theo đúng ý tưởng của người dự thi.
3. Mô hình, sản phẩm dự thi được làm từ vật liệu, nguyên liệu sẵn có, khuyến khích sử dụng các phế liệu trong sinh hoạt gia đình, học tập, trường lớp.
4. Mô hình, sản phẩm bắt buộc phải có bản thuyết minh kèm theo.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

Thời hạn nộp hồ sơ và sản phẩm: trước ngày 30/05/2015 theo địa chỉ:

Liên hiệp các Hội KH & KT tỉnh Bến Tre

280 Đường 3/2, Phường 3, Tp. Bến Tre

Điện thoại: 075 3511205 - Fax: 075 3511205

VI. GIẢI THƯỞNG

05 giải Nhất:	mỗi giải	4.000.000 đồng
05 giải Nhì:	mỗi giải	3.000.000 đồng
05 giải Ba:	mỗi giải	2.000.000 đồng
10 giải Khuyến khích:	mỗi giải	1.000.000 đồng
05 giải phong trào dành cho đơn vị có nhiều tác giả tham gia đạt giải, mỗi giải		1.000.000 đồng

VII. HỒ SƠ DỰ THI

1. Phiếu đăng ký dự thi (ghi theo mẫu):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
<u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>	
PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ	
CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG	
TỈNH BẾN TRE NĂM 2015	
Kính gửi: Ban tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên, Nhi đồng	tỉnh lần thứ I, năm 2015
Họ và tên:	Dân tộc:
Giới tính: Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	Ngày tháng năm sinh:
Hiện đang học lớp:	Trường:
Địa chỉ trường học:	Nơi ở hiện nay:
Họ tên cha:	Nghề nghiệp:
Họ tên mẹ:	Nghề nghiệp:
Điện thoại:	Email:
Tên sản phẩm dự thi:
Lĩnh vực dự thi (ghi theo thể lệ):

QUY ĐỊNH

Về việc đánh giá các sản phẩm tham gia Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bến Tre - năm 2015

I. Nguyên tắc chung

- Nguyên tắc dựa vào điểm

Việc xét chọn sản phẩm gửi tham gia Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bến Tre - năm 2015 phải căn cứ vào tổng số điểm của mỗi sản phẩm do Hội đồng chấm thi đề nghị.

- Nguyên tắc đạt điểm tối thiểu (theo thang chấm điểm ở mục IV):

Các mô hình được xét chọn giải phải đạt tối thiểu từ 60 điểm trở lên.

+ Giải Nhất phải có 90 điểm trở lên.

+ Giải Nhì phải từ 80 đến 89 điểm.

+ Giải Ba phải từ 70 đến 79 điểm.

+ Giải Khuyến khích phải từ 60 đến 69 điểm.

- Nguyên tắc không tham gia Hội đồng chấm thi:

Người có con/ em là tác giả của sản phẩm tham dự Cuộc thi thì không được tham gia Hội đồng chấm thi.

II. Quy định về Hội đồng chấm thi

1. Thành phần

- Hội đồng tuyển chọn cấp cơ sở:

Là tổ chức chuyên môn do Sở giáo dục & Đào tạo, Tỉnh đoàn thành lập, nhằm thực hiện việc xem xét, đánh giá các sản phẩm trong hệ thống giáo dục và tổ chức Đoàn toàn tỉnh và chọn lựa sản phẩm xuất sắc nhất để gửi cho Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh.

- Hội đồng chấm thi cấp tỉnh:

Là các tổ chức chuyên môn do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh ra quyết định thành lập, nhằm thực hiện việc xem xét, đánh giá và chấm điểm các sản phẩm cấp tỉnh để đề nghị Ban Tổ chức trao giải và gửi tham gia Cuộc thi cấp toàn quốc.

2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

- Tiếp nhận danh sách các sản phẩm dự thi và tiến hành đánh giá các sản phẩm theo quy định này và theo kế hoạch của Ban Tổ chức Cuộc thi;

- Đánh giá, chấm điểm và tổng hợp báo cáo theo đúng hướng dẫn của Ban Tổ chức Cuộc thi;

- Giải quyết lần đầu các khiếu nại liên quan đến việc đánh giá, chấm điểm các sản phẩm (nếu có);

- Thành viên hội đồng có nhiệm vụ nhận xét, đánh giá đối với các sản phẩm tham gia dự thi, cho điểm vào phiếu điểm tương ứng và có các khuyến nghị về vấn đề mà tác giả nên phát huy hoặc khắc phục;

- Thư ký hội đồng có nhiệm vụ tổng hợp điểm của các thành viên hội đồng cho từng sản phẩm, công bố điểm trung bình cho hội đồng;

- Các sản phẩm sau khi tra cứu thông tin, nếu bị phát hiện trùng với các sản phẩm khác, có khả năng xâm phạm quyền Sở hữu trí tuệ, Thư ký Hội đồng lập biên bản, kiến nghị Ban Tổ chức xử lý.

III. Quy trình chấm điểm các sản phẩm tham dự cuộc thi

1. Thành viên Hội đồng được nhận hồ sơ sản phẩm trước ngày chấm 7 ngày, các thành viên nghiên cứu hồ sơ và cho điểm trước (chấm nháp theo hồ sơ).

2. Hội đồng xem xét thực tế các sản phẩm và cho điểm chính thức.

3. Thư ký Hội đồng tổng hợp điểm và công bố với Hội đồng.

4. Thư ký Hội đồng hoàn tất biên bản tổng hợp điểm, nhận xét đánh giá từng sản phẩm của từng thành viên Hội đồng, báo cho Thường trực Ban Tổ chức sau ngày chấm 7 ngày.

5. Ban Thư ký lên bản điểm, chuẩn bị cho cuộc họp Ban Tổ chức để xét chọn giải (mời tác giả dự kiến trao giải Nhất đến phòng văn nêu cần).

IV. Phương pháp tính điểm cụ thể

Điểm của các sản phẩm được xác định trên cơ sở các tiêu chuẩn sau:

1. Ý tưởng mới: Tối đa 30 điểm

- Nếu là ý tưởng mới ở phạm vi toàn quốc: tối đa 30 điểm

- Nếu là ý tưởng mới ở phạm vi của tỉnh: tối đa 20 điểm

- Nếu là ý tưởng mới ở phạm vi của huyện, cơ sở, đơn vị: tối đa 10 điểm

2. Tính sáng tạo: tối đa 20 điểm

- Nếu là sản phẩm hoàn toàn mới: 20 điểm;

- Nếu là sản phẩm cải tiến trên sản phẩm đã có: 10 điểm;

- Nếu là sản phẩm không có cải tiến: 0 điểm.

**3. Khả năng áp dụng rộng rãi vào đời sống và nguyên vật liệu dễ kiếm:
Tối đa 20 điểm**

- Khả năng áp dụng: 10 điểm
 - + Cấp quốc gia: 10 điểm;
 - + Cấp tỉnh: 7 điểm;
 - + Cấp huyện, cơ sở: 5 điểm.
- Nguyên vật liệu: 10 điểm
 - + Nguyên vật mới (chưa qua sử dụng): 4 điểm;
 - + Nguyên vật liệu tái sử dụng: 6 điểm;
 - + Nguyên vật liệu tái sử dụng, dễ kiếm: 10 điểm.

4. Trình độ kỹ thuật mô hình: tối đa 30 điểm

- Mức độ công phu, tỉ mỉ: tối đa 10 điểm;
- Trình độ kỹ thuật thực hiện: tối đa 15 điểm;
- Trình độ thẩm mỹ của sản phẩm: tối đa 5 điểm.

5. Điểm ưu tiên

- Sản phẩm sáng tạo của các học sinh vùng xa, vùng sâu, người dân tộc thiểu số được cộng tối đa 5 điểm;
- Sản phẩm sáng tạo của các em dưới 10 tuổi được cộng thêm tối đa 5 điểm.

Tổng số điểm cao nhất của một sản phẩm 110 điểm

6. Phần phỏng vấn

Đối với các sản phẩm dự kiến trao giải Nhất, tác giả dự thi phải trả lời phỏng vấn của Hội đồng chấm thi (trực tiếp) để khẳng định được sản phẩm đó do chính tác giả nghĩ ra và ý tưởng đó là của tác giả. Nếu trả lời phỏng vấn không đạt yêu cầu thì Hội đồng phải xem xét lại kết quả tính điểm và xếp giải. Mọi phỏng vấn đều phải ghi biên bản đầy đủ, rõ ràng.

V. Một số quy định chung

1. Hội đồng tuyển chọn cấp cơ sở và Hội đồng chấm thi phải làm việc tập trung tại 1 địa điểm quy định trong suốt thời gian tuyển chọn và chấm điểm.

2. Toàn bộ nội dung khoa học, công nghệ của các sản phẩm dự thi phải được giữ bí mật. Mọi thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng tuyển chọn và Hội đồng chấm thi phải tuân thủ các quy định sau:

- a. Không sao chép, lưu trữ riêng các tài liệu, hồ sơ dự thi;
- b. Không tự mình đưa thông tin về bất kỳ nội dung nào trước và sau quá trình tuyển chọn và chấm điểm;

c. Hoàn trả toàn bộ Hồ sơ các sản phẩm dự thi cho Thư ký hội đồng ngay sau khi kết thúc việc tuyển chọn và chấm điểm sản phẩm dự thi.

3. Thường trực Ban Tổ chức có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn thể lệ và các quy định về cuộc thi cho các thành viên Hội đồng, đôn đốc quá trình chấm đúng tiến độ.

4. Nội dung và kết quả làm việc của Hội đồng phải được giữ kín cho đến khi Ban Tổ chức công bố giải.

5. Quyết định sau cùng về danh sách các sản phẩm đạt giải và chọn tham gia dự thi cấp toàn quốc thuộc thẩm quyền của Ban Tổ chức cuộc thi.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



Trần Xuân Lê

UBND TỈNH BẾN TRE
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
SÁNG TẠO TTNNĐ TỈNH
BẾN TRE - NĂM 2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 9 tháng 4 năm 2015

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi
đồng tỉnh Bến Tre - năm 2015**

(Ban hành theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi hoạt động, nhiệm vụ và nguyên tắc làm việc của
Ban Tổ chức cuộc thi**

- Ban Tổ chức cuộc thi trực tiếp tổ chức cuộc thi trên phạm vi của
tỉnh.

- Nhiệm vụ Ban Tổ chức cuộc thi thực hiện theo điều 2 Quyết định số
123/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh Bến Tre.

- Ban Tổ chức cuộc thi hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ,
công khai, minh bạch và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Cơ quan tổ chức và cơ quan phối hợp cuộc thi

- Cơ quan tổ chức: Liên hiệp các Hội Khoa học & Kỹ thuật, Sở Giáo
dục & Đào tạo và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Báo
Đông Khởi, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Trụ sở làm việc và kinh phí hoạt động

- Trụ sở làm việc của Ban Tổ chức cuộc thi đặt tại Văn phòng Liên
hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật. Địa chỉ số 280, Đường 3/2, Phường 3,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Kinh phí hoạt động của Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, Nhi
đồng tỉnh Bến Tre - năm 2015 được sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh và các
nguồn tài trợ hợp pháp khác.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Tổ chức cuộc thi

- Tổ chức kiểm tra tiến độ, kiểm tra thực hiện kế hoạch của cuộc thi. Phát huy những nơi làm tốt, nhân rộng, điển hình; khắc phục, bổ khuyết kịp thời những thiếu sót, hạn chế để cuộc thi đạt kết quả.

- Tuyên truyền, vận động tham gia cuộc thi bằng nhiều hình thức nhằm cổ vũ, động viên thanh thiếu niên nhi đồng trong tinh tích cực tham gia cuộc thi. Trực tiếp hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về thủ tục, hồ sơ dự thi.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban, Phó trưởng ban, Ủy viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng chấm thi

- Trưởng ban thay mặt Ban Tổ chức cuộc thi lãnh đạo, chỉ đạo cuộc thi; ký quyết định thành lập Ban Thư ký, Hội đồng chấm thi, quyết định khen thưởng, kỷ luật, văn bản gửi các cấp có thẩm quyền và các văn bản khác liên quan Cuộc thi. Chủ trì các cuộc họp, triển khai kế hoạch cuộc thi, xét chọn giải, giải quyết khiếu nại của các cá nhân, tổ chức và các tác giả tham gia cuộc thi, quyết định những vấn đề quan trọng liên quan Cuộc thi, giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký Cuộc thi.

- Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi có thể ủy quyền cho Phó trưởng ban thường trực ký những văn bản có liên quan Cuộc thi, chủ trì họp Ban Tổ chức Cuộc thi trong những trường hợp phải vắng mặt.

- Các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Tổ chức Cuộc thi: chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công, tùy theo cương vị công tác của mỗi Phó Trưởng ban và Ủy viên.

- Ban Thư ký có nhiệm vụ chuẩn bị các hồ sơ và tài liệu phục vụ công tác tổ chức Cuộc thi. Được tham dự các cuộc họp của Ban Tổ chức, Hội đồng chấm thi, tùy theo lĩnh vực phân công có thể tham gia ý kiến tại kỳ họp.

- Hội đồng chấm thi: do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi ký quyết định thành lập theo đề nghị của cơ quan thường trực Cuộc thi. Nhiệm vụ của Hội đồng là chấm các sản phẩm dự thi và đề xuất với Ban Tổ chức Cuộc thi xếp giải các sản phẩm, phối hợp với Ban Tổ chức Cuộc thi giải quyết các khiếu nại của tổ chức, cá nhân và các tác giả tham gia dự thi (nếu có), báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng với Ban Tổ chức Cuộc thi, được tham dự cuộc họp của Ban Tổ chức khi xét quyết định các giải.

Điều 6. Cơ quan tổ chức cuộc thi

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: là cơ quan thường trực Cuộc thi có nhiệm vụ dự toán kinh phí tổ chức Cuộc thi, tiếp nhận, sử dụng và quản lý các nguồn kinh phí được cấp, nguồn tài trợ cho Cuộc thi theo quy định tài chính hiện hành, quan hệ chặt chẽ giữa các thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi; báo cáo kịp thời với UBND tỉnh, Ban Tổ chức Cuộc thi toàn quốc về tình hình, kết quả thực hiện Cuộc thi. Trường hợp đột xuất, phải báo cáo kịp thời với UBND tỉnh, Ban Tổ chức Cuộc thi toàn quốc để phối hợp giải quyết các vướng mắc.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

Điều 7. Thời hạn hoạt động của Ban Tổ chức Cuộc thi

Ban Tổ chức Cuộc thi hoạt động theo Quyết định 123/QĐ-UBND khi cần thiết có thể bổ sung, thay thế nhân sự của Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng chấm thi để đảm bảo cho Cuộc thi hoạt động bình thường; trình tự, thủ tục bổ sung nhân sự thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Tổ chức Cuộc thi

Ban Tổ chức Cuộc thi làm việc theo chế độ tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm trước tập thể về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công. Quyết nghị của Ban Tổ chức Cuộc thi được thông qua khi 2/3 thành viên có mặt tán thành.

Ban Tổ chức Cuộc thi, cơ quan thường trực Cuộc thi có thể trưng dụng cán bộ chuyên môn từ các ngành tham gia trong Ban Thư ký để phục vụ công tác khi cần thiết; có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, các điều kiện cần thiết phục vụ cho các kỳ họp. Ngoài ra, Ban Tổ chức Cuộc thi có thể tổ chức họp đột xuất nếu xét thấy cần thiết.

Các thành viên của Ban Tổ chức Cuộc thi bố trí thời gian để kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Cuộc thi tại cơ sở.

CHƯƠNG IV

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 9: Khen thưởng

Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, lựa chọn các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức Cuộc thi; đơn vị có nhiều sản phẩm dự thi, đạt giải cao; thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng chấm thi để khen thưởng hoặc đề nghị các cấp khen thưởng theo Luật Thi đua khen thưởng.

Điều 10. Kỷ luật

Tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế này ảnh hưởng xấu đến kết quả Cuộc thi, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị khiển trách, loại tên khỏi danh sách, danh sách Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng chấm thi hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quy chế về hoạt động của Ban Tổ chức Cuộc thi đã được các thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, sẽ được sửa đổi cho phù hợp khi được 2/3 thành viên Ban Tổ chức nhất trí.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



Trần Xuân Lê

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ CUỘC THI
SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH BẾN TRE
NĂM 2015

***Kính gửi:* Ban tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng**

Tôi tên là:.....Giới tính:.....Dân tộc:.....

(Nếu đăng ký tập thể chỉ ghi tên người đại diện)

Ngày, tháng, năm sinh:

Hiện đang học lớp:.....Trường:.....

Địa chỉ trường học:.....

Nơi ở hiện nay:.....

Họ và tên cha:Nghề nghiệp:

Họ và tên mẹ:Nghề nghiệp:

(Nếu không có cha, mẹ thì ghi người đỡ đầu)

Điện thoại:.....E-mail:.....

Là tác giả của sản phẩm:

.....

Danh sách đồng tác giả (không quá 04 đồng tác giả).

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp, trường	Nơi ở	% đóng góp	Ký tên (bắt buộc)
1						
2						
3						
4						
Tổng cộng					100%	

Thuộc lĩnh vực (chỉ đánh dấu vào 1 ô):

1. Phần mềm tin học
2. Đồ dùng dành cho học tập
3. Đồ chơi trẻ em và đồ dùng phục vụ giải trí
4. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình
5. Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế

Hồ sơ bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi
2. Bản thuyết minh
(nộp 10 bộ, theo mẫu)
3. Giấy khai sinh (Bản sao)
4. Ảnh tác giả
(Mỗi tác giả gửi kèm 2 ảnh 4 x 6 cm. Ghi rõ họ tên ở mặt sau)
5. Ảnh mô hình, sản phẩm (ảnh 15 x 20 cm)
6. Mô hình sản phẩm dự thi
7. File mềm bản thuyết minh và hình ảnh kèm theo

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bến Tre năm 2015. Tôi xin cam đoan giải pháp này là của tôi (*chúng tôi*) nghiên cứu, sáng tạo ra và chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này. Tôi (*chúng tôi*) sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ đã gửi tham dự.

Xin trân trọng cảm ơn !

Ghi chú:

* Hồ sơ dự thi xin gửi về địa chỉ: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: Số 280, đường 3/2, phường 3, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Điện thoại: 0753.511.205 - 0752.211.676; Email: lienhiephoibentre@yahoo.com.vn

Xác nhận của nhà trường

....., ngày tháng.... năm 20.....
Tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN VIẾT BẢN THUYẾT MINH MÔ TẢ MÔ HÌNH, SẢN PHẨM DỰ THI

1. Tên mô hình, sản phẩm

Tên giải pháp phải ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện chức năng lĩnh vực kỹ thuật và bản chất của giải pháp dự thi và thống nhất với tên ghi trong phiếu dự thi.

2. Lĩnh vực dự thi

(Chỉ ghi 1 lĩnh vực và đúng với thể lệ)

3. Ý tưởng của người dự thi

Từ đâu tác giả nghĩ đến việc thực hiện mô hình, sản phẩm;

Nêu thông tin về các mô hình, sản phẩm đã biết, đã có tương tự với sản phẩm dự thi. Trên cơ sở các sản phẩm đã biết có, nêu các hạn chế, thiếu sót để làm rõ các vấn đề sáng tạo mà tác giả đã giải quyết khi thực hiện sản phẩm dự thi.

4. Trình bày tính mới, tính sáng tạo của sản phẩm

- Nêu các điểm mới, điểm sáng tạo của sản phẩm;

- Tác giả đã làm gì để khắc phục các hạn chế của sản phẩm cũ như đã nêu ở mục 4.

(Tác giả có thể bỏ qua phần này và nêu trong khi trình bày các nội dung số 6,7,8)

5. Các nguyên vật liệu làm ra mô hình, sản phẩm

(Tác giả có thể nêu thêm giá thành của từng vật liệu)

6. Cách lắp ráp, lắp đặt sản phẩm

(Tác giả có thể nêu thêm mất bao lâu để tạo ra sản phẩm)

7. Nguyên tắc hoạt động, vận hành của các mô hình, sản phẩm dự thi

8. Khả năng áp dụng của sản phẩm

- Sản phẩm, mô hình đã được ứng dụng vào thực tế (nêu rõ địa điểm, thời gian được ứng dụng)

9. Hiệu quả đạt được của sản phẩm

- Sản phẩm đã giúp tác giả giải quyết những vấn đề gì trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày;

- Các chứng nhận, giải thưởng về sản phẩm từ các cuộc thi, triển lãm khác (nếu có).

10. Quy cách văn bản

- Phiếu đăng ký, bảng thuyết minh đánh máy trình bày trên khổ giấy A4, bản sao khai sinh photo giấy A4, nội dung không quá 20 trang;

- Dùng kiểu chữ (Font) Times New Roman, cỡ chữ (size) 13 hoặc 14, dẫn dòng (line spacing) 1,3;

- Lề trên: 2 cm; lề dưới: 2 cm; lề trái: 3,5 cm; lề phải: 2 cm;

- Số trang đánh ở giữa, bên dưới;

- Nếu có hình hoặc bảng nằm ngang, đầu bảng/hình nằm về phía lề trái có đánh số thứ tự.

11. Quy cách trình bày bản thuyết minh - đóng thành quyển theo thứ tự sau

- Trang bìa: ghi tên giải pháp (ghi giống phiếu đăng ký dự thi)
- Thuyết minh sản phẩm;
- Lưu ý trong bản thuyết minh không ghi thông tin cá nhân bao gồm: tên tác giả, tên lớp, tên trường, địa chỉ cư trú,...

Ghi chú: File mềm của bảng thuyết minh và ảnh sản phẩm có thể ghi đĩa CD và nộp về cho Ban tổ chức hoặc gửi qua địa chỉ mail lienhiephoibentre@yahoo.com.vn